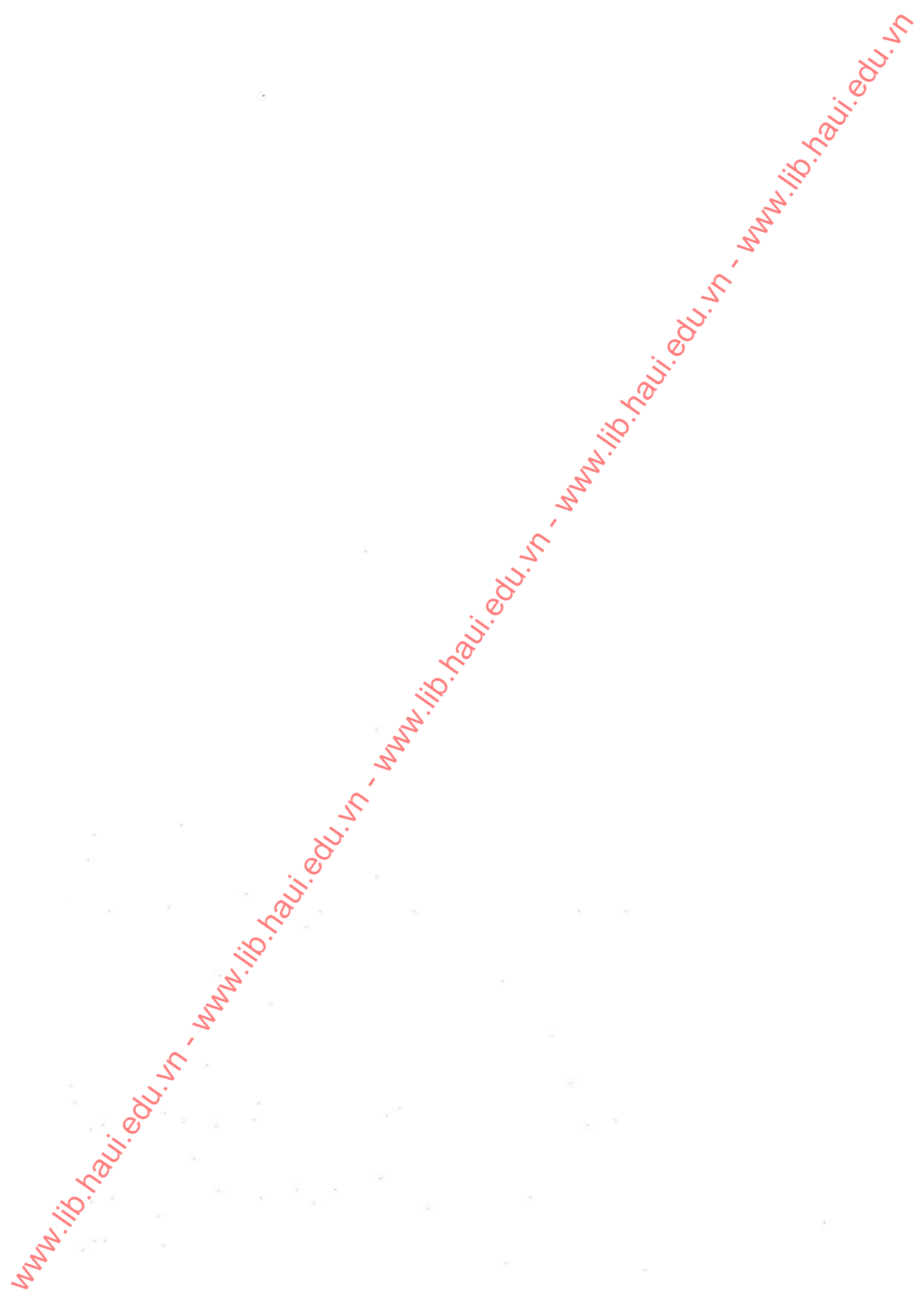


VIỆN KHOA HỌC XÃ HỘI VIỆT NAM
VIỆN TÂM LÝ HỌC

GS.TS. VŨ DŨNG

**ĐẠO ĐỨC MÔI TRƯỜNG Ở NƯỚC TA:
LÝ LUẬN VÀ THỰC TIỄN**

NHÀ XUẤT BẢN TỪ ĐIỂN BÁCH KHOA



MỤC LỤC

Trang

Lời nói đầu

11

MỞ ĐẦU

15

I. Tình hình nghiên cứu trong và ngoài nước

15

1. Những nghiên cứu ở nước ngoài

15

1.1. Những nghiên cứu đầu tiên về đạo đức môi trường

15

1.2. Một số hướng nghiên cứu cơ bản về đạo đức môi trường những thập kỷ cuối thế kỷ XX và đầu thế kỷ XXI

18

2. Những nghiên cứu trong nước về đạo đức môi trường

25

II. Tổ chức nghiên cứu thực tiễn dự án về đạo đức môi trường

45

1. Cách tiếp cận nghiên cứu của dự án

45

1.1 Cách tiếp cận mang tính liên ngành

45

1.2 Tiếp cận các quan điểm của Đảng và Nhà nước về môi trường trong quá trình phát triển kinh tế - xã hội của đất nước

45

1.3 Tiếp cận từ góc độ tâm lý

46

2. Quá trình tổ chức nghiên cứu của dự án

46

2.1 Các giai đoạn tổ chức thực hiện dự án

46

2.2 Khách thể điều tra của dự án

47

2.3 Phương pháp nghiên cứu của dự án

50

2.4 Địa bàn điều tra của dự án

50

CHƯƠNG I:

MỘT SỐ VẤN ĐỀ LÝ LUẬN CƠ BẢN VỀ ĐẠO ĐỨC MÔI TRƯỜNG

53

I. Một số khái niệm cơ bản

53

1. Khái niệm đạo đức

53

1.1. Khái niệm

53

1.2. Một số phạm trù cơ bản của đạo đức

54

2. Khái niệm đạo đức môi trường

58

II. Các tiêu chí của đạo đức môi trường	62
1. Đạo đức môi trường là hành vi thực hiện các chuẩn mực môi trường	62
2. Ý thức về nghĩa vụ của con người đối với việc bảo vệ môi trường	68
3. Ý thức tự giác, tự nguyện của chủ thể đối với việc bảo vệ môi trường	70
4. Sự tác động của lương tâm chủ thể đối với việc bảo vệ môi trường	71
5. Bảo vệ môi trường gắn với việc hài hoà lợi ích - hài hoà lợi ích của con người và lợi ích của thiên nhiên	72
6. Chia sẻ trách nhiệm để duy trì sự toàn vẹn của môi trường toàn cầu	73
III. Sự xuất hiện của đạo đức học môi trường và những khuynh hướng cơ bản của nó	77
1. Sự xuất hiện của đạo đức học môi trường	77
2. Một số khuynh hướng cơ bản của đạo đức học môi trường	91
2.1. Đạo đức học duy sinh vật (Biocentric Ethics)	91
2.2. Đạo đức học duy môi trường (Environmentcentric Ethics)	97
2.3. Sinh thái học bề sâu (Deep Ecology) với tư cách đạo đức học môi trường	102
2.4. Quan điểm của triết lý phương Đông về đạo đức học môi trường	106
2.5. Đạo đức môi trường nhìn từ góc độ đạo đức học Mác - Lênin	108
2.6. Những quan điểm hiện đại khác về đạo đức môi trường hiện nay	113
IV. Một số chức năng cơ bản của đạo đức học môi trường	127
1. Chức năng định hướng cho giáo dục về môi trường	128
2. Chức năng định hướng hành vi bảo vệ môi trường cho con người	129
3. Chức năng đánh giá con người và cộng đồng	130

CHƯƠNG II:

KINH NGHIỆM BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG CỦA MỘT SỐ QUỐC GIA NHÌN TỪ GÓC ĐỘ ĐẠO ĐỨC MÔI TRƯỜNG

I. Kinh nghiệm bảo vệ môi trường ở Ấn Độ	131
1. Dự án quản lý chất thải rắn trong thành phố	131
2. Phong trào làm sạch thành phố	133
3. Cuộc vận động Chipko để bảo vệ rừng	134

4. Dự án SWACH	136
5. Dự án trồng cây phục hồi đất thoái hoá	138
6. Dự án thu gom phế liệu ở Calcuta	140
7. Trung tâm giáo dục ngoài trời	141
II. Hoạt động bảo vệ môi trường ở Trung Quốc	144
1. Dự án nâng cao nhận thức môi trường ở Tây Tạng	145
2. Phong trào tập hợp các đoàn thể xã hội tham gia bảo vệ môi trường	146
3. Dự án kinh doanh lắp đặt nhà vệ sinh công cộng bảo vệ môi trường sinh thái	147
4. Xây dựng mô hình xã hội thân thiện với môi trường	147
III. Bảo vệ môi trường ở Kenya	149
1. Phong trào vành đai xanh ở Kenya	149
2. Dự án bơm tay ở bờ biển Nam Kenya	151
2.1. Hoàn cảnh xuất hiện dự án	151
2.2. Sự phát triển và mở rộng dự án	153
2.3. Những thành tựu và ảnh hưởng của dự án	155
IV. Kinh nghiệm bảo vệ môi trường ở một số quốc gia khác	157
1. Chương trình Dalaw - Turo, Phillipin	157
2. Dự án bảo tồn chim biển ở Quebec, Canada	159
3. Câu lạc bộ tự nhiên sinh viên, Sri Lanka	162
4. Câu lạc bộ tự nhiên, Malaysia	164
5. Xây dựng trường tiểu học giảng dạy về môi trường, Bangladesh	165
6. Kinh nghiệm bảo vệ môi trường của Nhật Bản	166
V. Nhận xét chung về kinh nghiệm bảo vệ môi trường của một số nước	171

CHƯƠNG III:

TỔNG QUAN VỀ MÔI TRƯỜNG, Ô NHIỄM MÔI TRƯỜNG Ở NƯỚC TA HIỆN NAY VÀ NHỮNG VẤN ĐỀ ĐẶT RA ĐỐI VỚI ĐẠO ĐỨC MÔI TRƯỜNG	173
---	-----

I. Sử dụng đất đai và vấn đề môi trường ở nước ta hiện nay	174
---	-----

II. Tài nguyên nước và vấn đề môi trường ở nước ta hiện nay	181
--	-----

2.1. Tài nguyên nước lục địa ở nước ta	181
2.2. Tài nguyên biển và môi trường biển ở nước ta hiện nay	187
III. Tài nguyên rừng và môi trường bị phá hủy	192
IV. Môi trường đô thị và sự ô nhiễm	195
V. Môi trường nông thôn và sự ô nhiễm	204

CHƯƠNG IV:

THỰC TRẠNG NHẬN THỨC CỦA NGƯỜI DÂN VỀ ĐẠO ĐỨC MÔI TRƯỜNG

I. Hiểu biết về khái niệm đạo đức môi trường	212
1. Hiểu biết chung về khái niệm đạo đức môi trường	213
2. Hiểu biết của các nhóm khách thể về khái niệm đạo đức môi trường	218
II. Hiểu biết của người dân về sự cần thiết của đạo đức môi trường	227
1. Hiểu biết của học sinh	229
2. Hiểu biết của sinh viên	231
3. Hiểu biết của nông dân	232
4. Hiểu biết của người dân làng nghề	233
III. Nhận thức của người dân về hành vi đạo đức môi trường	234
1. Nhận thức về mức độ của hành vi đạo đức môi trường	234
2. Nhận thức của người dân về yêu cầu đối với hành vi đạo đức môi trường trong cuộc sống	235
2.1. Trong lĩnh vực sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp	240
2.2. Trong lĩnh vực sản xuất kinh doanh của nông thôn	245
2.3. Trong lĩnh vực hoạt động dịch vụ phục vụ cuộc sống	247

CHƯƠNG V:

THỰC TRẠNG HÀNH VI ĐẠO ĐỨC MÔI TRƯỜNG Ở NƯỚC TA

I. Hành vi đạo đức môi trường từ góc độ quản lý	251
1. Hành vi đạo đức môi trường từ góc độ quản lý Nhà nước	251
1.1. Dự án xây dựng khả năng nâng cao nhận thức môi trường - VIE/ 93/ 030	262

1.2. Dự án Giáo dục môi trường trong nhà trường phổ thông Việt Nam (VIE/95/041 - VIE/98/018)	267
1.3. Dự án Hướng tới chương trình quốc gia về bảo tồn và quản lý đất ngập nước ở Việt Nam.	269
1.4. Dự án Thành phố lành mạnh	271
1.5. Dự án Cải thiện môi trường đô thị thành phố Hải Phòng (MEIP - Hải Phòng)	274
1.6. Dự án khu bảo tồn tự nhiên (KBTTN) Vũ Quang	278
1.7. Trung tâm nghiên cứu, hỗ trợ, phát triển năng lực phát triển cộng đồng các dân tộc thiểu số Việt Nam - TEW	282
2. Hành vi đạo đức môi trường từ góc độ quản lý của địa phương	284
2.1. Tại Quảng Ninh	284
2.2. Tại Đồng Nai	287
2.3. Tại Đắk Lắk	291
II. Hành vi đạo đức môi trường của các doanh nghiệp	293
1. Hành vi đạo đức môi trường của doanh nghiệp ở khu vực đô thị	294
2. Hành vi không mang tính đạo đức môi trường ở khu vực đô thị và trách nhiệm của doanh nghiệp	303
III. Hành vi đạo đức môi trường ở các làng nghề	334
1. Thực trạng ô nhiễm môi trường do các làng nghề gây ra	334
2. Mức độ thực hiện các hành vi đạo đức môi trường tại các làng nghề (theo đánh giá của người dân làng nghề)	346
3. Ảnh hưởng của ô nhiễm môi trường đến sức khỏe của người dân làng nghề	356
4. Các yếu tố ảnh hưởng nhiều nhất đến hành vi bảo vệ môi trường của người dân làng nghề	358
IV. Hành vi đạo đức môi trường của nông dân ở khu vực nông thôn	363
1. Các hành vi mang tính đạo đức môi trường ở nông thôn	365
1.1. Hành vi đạo đức môi trường trong các Luật tục của một số dân tộc thiểu số ở nước ta	365
1.2. Những hành vi đạo đức môi trường khác ở khu vực nông thôn nước ta	392
2. Các hành vi chưa mang tính đạo đức môi trường ở nông thôn	401

2.1. Sử dụng thuốc trừ sâu, thuốc bảo vệ thực vật không đúng theo quy định và ảnh hưởng của hoá chất nông nghiệp đến môi trường nông thôn	402
2.2. Ô nhiễm môi trường nông thôn do chăn nuôi và chế biến hải sản	405
2.3. Phá rừng ngập mặn để nuôi tôm	408
2.4. Di dân tự do và việc phá rừng, huỷ hoại môi trường	409
3. Các yếu tố ảnh hưởng nhiều nhất đến hành vi bảo vệ môi trường	419
V. Hành vi đạo đức môi trường của học sinh, sinh viên	422
1. Hành vi đạo đức môi trường của học sinh	423
2. Hành vi đạo đức môi trường của sinh viên	428
VI. Những biện pháp xây dựng đạo đức môi trường ở nước ta hiện nay (theo đề nghị của các nhóm khách thể)	443
1. Các biện pháp đối với học sinh	443
2. Các biện pháp đối với sinh viên	445
3. Các biện pháp đối với người dân làng nghề	448
4. Các biện pháp đối với nông dân	450
KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ	453
I. Kết luận	453
II. Kiến nghị các biện pháp xây dựng đạo đức môi trường ở nước ta hiện nay	465
DANH MỤC TÀI LIỆU THAM KHẢO	477

Lời nói đầu

Môi trường và xây dựng môi trường bền vững là vấn đề của toàn cầu và của mỗi quốc gia. Trong bối cảnh phát triển kinh tế, toàn cầu hoá, hội nhập của các quốc gia, môi trường đang bị khai thác cạn kiệt, sự ô nhiễm môi trường ngày càng cao, ảnh hưởng nghiêm trọng đến sức khỏe của con người, đến sự phát triển bền vững của các quốc gia. Trước thực trạng trên đã có nhiều diễn đàn quốc tế được tổ chức bàn về vấn đề môi trường. Hội nghị thượng đỉnh đầu tiên về môi trường được tổ chức tại Stockhôm năm 1972 hội nghị đã đưa ra tuyên bố chung có 7 điểm và 26 nguyên tắc cụ thể về bảo vệ môi trường.

Hai mươi năm sau, năm 1992 Liên hợp quốc tổ chức Hội nghị quốc tế lần thứ II về môi trường tại Rio de Janeiro. Hội nghị này lần đầu tiên đã chính thức công nhận bản chất toàn vẹn, chỉnh thể và phụ thuộc lẫn nhau của Trái đất - ngôi nhà chung của chúng ta, các quốc gia phải hợp lực mang tính toàn cầu để giữ gìn và bảo vệ môi trường. Hội nghị đã đưa ra 27 nguyên tắc hoạt động nhằm bảo vệ môi trường bền vững. Năm 2009, Hội nghị thượng đỉnh về biến đổi khí hậu của Liên hợp quốc tại Copenhagen, Đan Mạch cũng bàn về biến đổi khí hậu và vấn đề bảo vệ môi trường mang tính toàn cầu.

Ngoài ra, Liên hợp quốc còn đưa ra một số Công ước về bảo vệ môi trường. Chẳng hạn, Công ước quốc tế về buôn bán các loại động thực vật hoang dã nguy cấp (CITES, 1972), Công ước Viên về bảo vệ tầng Ozon (Viên, 1985), Công ước BASEL về kiểm soát vận chuyển qua biên giới các phế thải nguy hiểm và việc tiêu huỷ chúng (New York, 1990), Công ước khung về thay đổi khí hậu của Liên hợp quốc (New York, 1992), Công ước về đa dạng sinh học (Rio de Janeiro, 1993), Nghị định thư Kyoto về giảm lượng khí thải gây hiệu ứng nhà kính làm cho Trái đất nóng dần lên (Nhật Bản, 1997).

Trong những năm qua nhiều cuộc hội thảo quốc tế về môi trường đã được tổ chức... Có thể nói ở phạm vi quốc tế, vấn đề môi trường đã và đang được quan tâm rất lớn. Từ các hội nghị, Công ước và các hội thảo quốc tế trên người ta không chỉ bàn đến thực trạng ô nhiễm môi trường ngày một đáng lo ngại, mà đã đề ra nhiều chuẩn mực về bảo vệ môi trường Trái đất. Các chuẩn mực này đã phản ánh những chuẩn mực đạo đức môi trường cần thiết của mỗi cá nhân và của cộng đồng.

Ở nước ta, từ khi phát triển kinh tế thị trường, mở cửa, hội nhập quốc tế, môi trường đã và đang là vấn đề thời sự có tính quốc gia. Trong mấy thập kỷ gần đây, nhiều nguồn tài nguyên của chúng ta bị khai thác cạn kiệt đến mức báo động, môi trường bị ô nhiễm nghiêm trọng. Chúng ta có thể đưa ra vài số liệu minh họa sau: Theo thống kê của Ngân hàng Thế giới, Ngân hàng phát triển châu Á, Chương trình phát triển của Liên hợp quốc (2000), có 82% nhà máy gây ô nhiễm nằm trong các khu dân cư; 90% số nhà máy xây dựng trước năm 1995 không có phương tiện xử lý chất thải;